TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHI LĂNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 23-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Ngô Thị Thu Huyền.
Bà Nông Thị Sen.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Âu Thu Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS, ngày 19 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023, thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 06/TB-TA ngày 17 tháng 02 năm 2023 và Quyết định thay đổi Hội thẩm nhân dân số: 04/2023/QĐ-TA ngày 22 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Thị Thúy H, sinh ngày 11 tháng 04 năm 1979 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Kinh doanh, trước khi bị khởi tố là Đảng viên Chi bộ thôn M, xã M, đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 106-QĐ/UBKTHU ngày 07-12-2022 của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy C, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức L, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Trần Thị X, sinh năm 1950; chồng Kiềng Văn D, sinh năm 1977 và 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự và xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 15-11-2022 đến ngày 16-12-2022 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Chảo Lở N, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn N, xã L, thị xã S, tỉnh Lào Cai; vắng mặt.

2. Chị Lò Thị D, sinh năm 2001; địa chỉ: Bản T, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

3. Anh Kiềng Văn D, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Nông Đức L; vắng mặt.

2. Anh Vi Quốc M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhà nghỉ, Karaoke, Massage M tại thôn M, xã M, huyện C, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn hoạt động kinh doanh từ tháng 6-2022 do anh Kiềng Văn D đứng tên chủ hộ kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 1418001401 được Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện C, tỉnh Lạng Sơn cấp phép; anh Kiềng Văn D giao cho vợ Trần Thị Thúy H là người trực tiếp quản lý hoạt động (trực tiếp quản lý hoạt động tuyển chọn thỏa thuận, trả lương, bố trí công việc cho nhân viên, bán, thu tiền các loại dịch vụ của quán). Khoảng tháng 9-2022 Trần Thị Thúy H nhận chị Chảo Lở N và đến khoảng đầu tháng 11-2022, nhận thêm chị Lò Thị D đến làm nhân viên phục vụ tại quán, cả hai đều chưa đăng ký tạm trú. Trong thời gian làm việc tại quán, giữa chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D và Trần Thị Thúy H không làm hợp đồng lao động mà chỉ thỏa thuận bằng miệng về công việc và thu nhập cụ thể: chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D phục vụ rót rượu bia, chọn bài hát cho khách đến hát và massage cho khách đến xông hơi; tiền công là 120.000đồng/01giờ đối với khách hát Karaoke và 50.000đồng/01lượt đối với khách đến massage. Khoảng đầu tháng 11-2022, khi làm nhân viên phục vụ tại quán, chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D đã tự bán dâm cho khách đến hát tại quán. Đến ngày 13-11-2022, chị Chảo Lở N kể lại cho Trần Thị Thúy H biết việc chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D đã bán dâm cho khách đến hát tại nhà nghỉ của Trần Thị Thúy H quản lý. chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D và Trần Thị Thúy H thỏa thuận nếu khách có nhu cầu mua dâm thì chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D có thể tự thỏa thuận với khách nhưng phải được sự cho phép của Trần Thị Thúy H mới được bán dâm cho khách hoặc Trần Thị Thúy H thỏa thuận giá bán dâm cho khách sau đó báo lại cho chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D đi phục vụ khách mua dâm và quy định nếu bán dâm cho khách được từ 500.000 đồng-600.000đồng/01lượt/01người thì phải trích lại cho Trần Thị Thúy H từ 100.000 đồng-200.000 đồng (trong đó 100.000 đồng tiền thuê phòng nghỉ và 50.000 đồng-100.000 đồng là tiền hưởng lợi từ việc bán dâm), còn lại chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D được hưởng từ 400.000 đồng đến 450.000 đồng tiền bán dâm. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15-11-2022, anh Nông Đức L và anh Vi Quốc M, đến quán để hát karaoke và được Trần Thị Thúy H bố trí cho vào hát tại phòng hát số 01, tầng một của quán. Anh Nông Đức L, anh Vi Quốc M hát đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ, sau đó ra quầy thu ngân trả tiền hát cho Trần Thị Thúy H, khi trả tiền hát xong anh Nông Đức L hỏi Trần Thị Thúy H "*Có massage abc không*" (ý là có nhân viên massage bán dâm không), Trần Thị Thúy H hiểu ý và trả lời là "*Có*"; sau đó dẫn anh Nông Đức L, anh Vi Quốc M đi lên tầng. Khi lên đến tầng 2 nhà nghỉ,

Trần Thị Thúy H đi đến phòng 201 hỏi chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D đi bán dâm cho khách, chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D đồng ý. Trần Thị Thúy H đi đến vị trí anh Nông Đức L, anh Vi Quốc M đang đứng ở cầu thang tầng 2, anh Nông Đức L hỏi giá tiền mua dâm, Trần Thị Thúy H báo giá 600.000đồng/01người/01lượt, anh Nông Đức L đồng ý và trả cho Trần Thị Thúy H 1.200.000 đồng tiền mua dâm của anh Nông Đức L và anh Vi Quốc M, Trần Thị Thúy H cầm tiền và bảo anh Nông Đức L, anh Vi Quốc M lên phòng 301, 302 đợi nhân viên, sau đó bảo chị Lò Thị D lên phòng 301 còn chị Chảo Lở N lên phòng 302 để bán dâm. Chị Lò Thị D đến gặp Trần Thị Thúy H lấy 02 bao cao su, chị Lò Thị D giữ lại 01 cái và đưa cho chị Chảo Lở N 01 cái, sau đó cả hai đi lên phòng 301 và 302 để quan hệ tình dục với anh Nông Đức L, anh Vi Quốc M. Trong khi chị Lò Thị D và anh Nông Đức L, chị Chảo Lở N và anh Vi Quốc M đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục thì bị Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã bị xé rách tại phòng số 301; 01 bao cao su đã qua sử dụng và 01 vỏ bao cao su đã bị xé rách tại phòng số 302; thu giữ tại chỗ ở, địa điểm kinh doanh của Trần Thị Thúy H số tiền 1.900.000 đồng tại quầy thu ngân; thu giữ tại ngăn kéo tủ ở đầu giường trong phòng ngủ của Trần Thị Thúy H 40 chiếc bao cao su gồm 04 dây, vỏ màu vàng, có nhiều ký tự màu đỏ; thu giữ tại két sắt trong phòng ngủ của chị Trần Thị Thúy H số tiền 24.010.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 61/KL-KTHS ngày 08-12-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 25.910.000 đồng được niêm phong trong 03 phong bì gửi giám định là tiền thật.

Theo bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSCL ngày 18 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Thị Thúy H về tội Chứa mại dâm theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh, tuyên bố bị cáo Trần Thị Thúy H phạm tội Chứa mại dâm. Về hình phạt, áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Thúy H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định; phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su đã bị xé rách nham nhở; 40 chiếc bao cao su vỏ màu vàng, có nhiều ký tự màu đỏ; tịch thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Trần Thị Thúy H số tiền 1.200.000 đồng; trả lại cho bị cáo Trần Thị Thúy H tổng số tiền 24.710.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo Trần Thị Thúy H trình bày đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng anh Nông Đức L, anh Vi Quốc M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lí do. Những người vắng mặt đều đã có đầy đủ lời khai và yêu cầu đề nghị trong hồ sơ vụ án; sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án. Căn cứ khoản 1 các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thị Thúy H đã thừa nhận hành vi của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Chiều ngày 15-11-2022 Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang bị cáo Trần Thị Thúy H có hành vi dùng Nhà nghỉ, Karaoke, Massage M, địa chỉ tại thôn M, xã M, huyện C, tỉnh Lạng Sơn do bị cáo Trần Thị Thúy H là người trực tiếp quản lý, có hành vi chứa chấp chị Lò Thị D bán dâm cho anh Nông Đức L tại phòng 301 và chị Chảo Lở N bán dâm cho anh Vi Quốc M tại phòng 302 với giá 600.000 đồng/01người/01lượt, mục đích thu lời bất chính. Trong đó bị cáo Trần Thị Thúy H thu lời 400.000 đồng, chị Lò Thị D và chị Chảo Lở N mỗi người nhận số tiền 400.000 đồng. Hành vi của bị cáo bị cáo Trần Thị Thúy H phạm tội Chứa mại dâm, theo khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn minh và sức khỏe con người. Mại dâm là một tệ nạn xã hội, là một trong những nguyên nhân lan truyền các căn bệnh xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ sai trái do hành vi gây ra nhưng vì mục đích thu lời bất chính, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó, cần thiết phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giúp cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt, tuy nhiên bản thân bị cáo là đảng viên nhưng không gương mẫu trong việc chấp hành các quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mẹ

đẻ bị cáo được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất; bị cáo Trần Thị Thúy H có nhiều thành tích trong quá trình công tác được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện C, Liên đoàn Lao động tỉnh Lạng Sơn tặng nhiều Giấy khen, Giấy chứng nhận, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Trần Thị Thúy H có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; nhân thân tốt; phạm tội lần đầu; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân; trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước tại địa phương. Bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà quyết định cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Việc cho bị cáo được hưởng án treo vẫn thể hiện được tính răn đe, giáo dục, tính khoan hồng của pháp luật và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến việc phòng, chống tội phạm tại địa phương.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm bị cáo Trần Thị Thúy H thực hiện nhằm thu lợi bất chính. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 5 Điều 327 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng, để nộp ngân sách nhà nước.

[8] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với anh Kiềng Văn D là người đứng tên chủ cơ sở nhà nghỉ M tuy không biết việc các nhân viên bán dâm tại nhà nghỉ nhưng để xảy ra hoạt động tại cơ sở do anh Kiềng Văn D quản lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn để xử lý vi phạm hành chính đối với anh Kiềng Văn D là phù hợp theo quy định của pháp luật

[10] Đối với chị Chảo Lở N, chị Lò Thị D có hành vi bán dâm cho khách, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn để xử lý vi phạm hành chính đối với chị Lò Thị D, chị Chảo Lở N là phù hợp theo quy định của pháp luật

[11] Đối với anh Nông Đức L và anh Vi Quốc M có hành vi mua dâm, Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 vỏ bao cao su và 02 bao cao su đã qua sử dụng là vật chứng liên quan trong vụ án, cùng 40 bao cao su thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo Trần Thị Thúy H mua về để gái bán dâm sử dụng khi bán dâm cho khách không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 1.900.000 đồng thu tại quầy thu ngân, trong đó có 1.200.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền còn lại 700.000 đồng và 24.010.000 đồng quá trình điều tra, tại phiên tòa đã làm rõ là tiền

do kinh doanh hợp pháp mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị Thúy H nên cần trả lại cho bị cáo.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung ngân sách nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[14] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, các khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 các Điều 292, 293, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thúy H phạm tội Chứa mại dâm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị Thúy H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 23 tháng 02 năm 2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị Thúy H số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), để nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã bị xé rách nham nhở được niêm phòng trong phòng bì số 01; 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su đã bị xé rách được niêm phòng trong phòng bì số 02; 40 chiếc bao cao su vỏ màu vàng, có nhiều ký tự màu đỏ được niêm phong trong phong bì số 07.

3.2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước của bị cáo Trần Thị Thúy H: Số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng), được niêm phong trong phong bì số 04;

3.3. Trả lại cho bị cáo Trần Thị Thúy H: Tổng số tiền 24.710.000đ (hai mươi tư triệu bảy trăm mười nghìn đồng), trong đó: số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì số 05 và số tiền 24.010.000đ (hai mươi tư triệu không trăm mười nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì số 06.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 19 tháng 01 năm 2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị Thúy H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp công quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

6. Quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Phan Thị Thanh Huyền